

Travel Culture Career Study

*HOW TO MANAGE  
30 MINUTES EFFECTIVELY  
FOR IELTS LISTENING*



# Welcome

To get the higher score for Listening skills module in the IELTS test, you must not only manage your time but also listen to understand the main ideas, grasp the attitude of the speaker, get the purpose of the conversation and catch all the mentioned points. This eBook shows you the details of the Listening test and gives you tips on answering to do all the types of questions you may find.



# Xin chào





Để hoàn thành tốt kỹ năng Listening trong bài thi IELTS, ngoài việc quản trị thời gian, bạn còn phải luyện tập để nghe hiểu các ý chính, nắm bắt tâm lí, thái độ người nói, hiểu được mục đích của cuộc hội thoại và khả năng theo kịp các sự kiện được nói đến. Quyển eBook này sẽ cho bạn biết cấu trúc của một bài thi kỹ năng Nghe và cách giải quyết từng dạng câu hỏi trong bài thi IELTS Listening.



Get started



# Index:

I	Structure of a Listening Test.....	04	
II	Analyzing and Predicting.....	07	
III	Tracking.....	10	
IV	Types of questions and tips.....	14	

Start with part 1



# I. Structure of a Listening Test

Cấu trúc một bài thi IELTS Listening



- The listening test is 30 minutes long. After the test you will be given additional 10 minutes to enter your answers in the answer sheet.



- Thời gian cho phần thi Nghe IELTS là 30 phút. Sau đó, bạn sẽ có thêm 10 phút để hoàn thành phiếu trả lời.

**BRITISH COUNCIL**

**idp**  
IELTS AUSTRALIA

**UNIVERSITY of CAMBRIDGE**  
ESOL Examinations

**IELTS Listening and Reading Answer Sheet**

**Centre number:** 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Pencil must be used to complete this sheet.

Please write your full name in CAPITAL letters on the line below:

\_\_\_\_\_

Then write your six digit Candidate number in the boxes and shade the number in the grid on the right.

**Test date** (shade ONE box for the day, ONE box for the month and ONE box for the year):

Day: 01 02 03 04 05 06 07 08 09 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31

Month: 01 02 03 04 05 06 07 08 09 10 11 12 Year (last 2 digits): 00 10 11 12 13 14 15 16 17 18

	Listening	Listening	Listening	Listening	Listening	Listening
1	✓ 1 X	✓ 2 X	✓ 3 X	✓ 4 X	✓ 5 X	✓ 6 X
2	✓ 7 X	✓ 8 X	✓ 9 X	✓ 10 X	✓ 11 X	✓ 12 X
3	✓ 13 X	✓ 14 X	✓ 15 X	✓ 16 X	✓ 17 X	✓ 18 X
4	✓ 19 X	✓ 20 X	✓ 21 X	✓ 22 X	✓ 23 X	✓ 24 X
5	✓ 25 X	✓ 26 X	✓ 27 X	✓ 28 X	✓ 29 X	✓ 30 X
6	✓ 31 X	✓ 32 X	✓ 33 X	✓ 34 X	✓ 35 X	✓ 36 X
7	✓ 37 X	✓ 38 X	✓ 39 X	✓ 40 X		
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						



- The test is divided into four sections. After each section of the test, you have a 30 second break during which you can prepare yourself for the next section.
- Each section has question which are more difficult than the previous section. Section 1 has the easiest questions, while section 4 the hardest.



- Bài thi Nghe được chia ra làm 4 phần. Mỗi phần nghe sẽ cách nhau 30 giây để thí sinh có thể chuẩn bị cho phần tiếp theo.
- Độ khó của từng phần sẽ tăng dần. Cụ thể, phần nghe 1 là dễ nhất và phần 4 là phần khó nhất.

## II. Analyzing and Predicting

Phương pháp phân tích và dự đoán



- The first two steps require practice because you must be able to do both quickly during the actual exam. Before each recording, the IELTS gives you some time (30-40 seconds) to look at the questions in the next section. Some students use this time to check their answers from the previous section, but this is a big mistake. It is very important to study the upcoming questions. Remember, the best approach to IELTS Listening is to answer questions in your Question Booklet while you're listening to the speaker. If you try to answer questions without looking at them first, there is a very good chance you'll get lost and miss the information you need.



- Hai phương pháp trên đòi hỏi nhiều thời gian luyện tập để có thể hoàn thành trong thời gian giới hạn của kì thi. Trước khi nghe, bạn sẽ được cho khoảng 30-40 giây để lướt sơ các câu hỏi trong phần bài nghe tiếp theo. Nhiều thí sinh tranh thủ khoảng trống này để kiểm tra lại những câu trả lời trước đó nhưng đây lại là một sai lầm. Bạn nên nhớ rằng chiến lược làm bài hiệu quả nhất là vừa lắng nghe vừa hoàn thành phiếu trả lời. Việc không dành thời gian đọc trước câu hỏi dễ khiến bạn bị rối và bỏ lỡ những thông tin quan trọng.





The best approach is to use your 30-40 seconds strategically. First, you should analyze the question. Quickly determine:

- What type of question is this?
- How should you answer? Look at the directions, which will tell you whether your answer should be a letters, numbers, words, etc.
- What are the keywords in the questions? Quickly underline words and phrases that seem most important in each question, keeping in mind that correct answers are almost always going to be paraphrases of these words. Underlining them helps you to focus your attention on what's most important as you listen.



Bạn nên tận dụng 30-40 giây này để phân tích câu hỏi. Hãy nhanh chóng xác định các thông tin quan trọng như:

- Đây là dạng câu hỏi gì?
- Nên trả lời như thế nào? Đọc lướt qua phần hướng dẫn và xác định xem bạn nên trả lời bằng chữ cái, số hay từ...
- Các từ khóa chính trong câu hỏi là gì? Nhanh chóng gạch chân các từ và cụm từ quan trọng. Bạn nên nhớ những câu trả lời đúng thường sử dụng những cụm từ đó để viết lại. Việc gạch dưới giúp bạn tập trung vào những chi tiết quan trọng khi nghe.

# III. Track Questions and the Speaker

Theo sát thông tin trong đề bài và người đọc cung cấp



- The final IELTS Listening strategy is called Tracking. Tracking is something you do while you listen to the recording, and it requires great focus and attention. Basically, your goal is to keep track of where the speaker is in the passage, and which question you should be answering in the Question Booklet at the same time.



- Một phương pháp khác bạn nên áp dụng cho phần thi Nghe là theo sát các thông tin trong bài. Để làm được việc này, bạn cần thực sự tập trung và chú ý. Phương pháp này căn bản cũng rất phù hợp với mục đích của bạn trong bài thi nghe, đó là theo sát các ý chính được đề cập và xem thử các thông tin đó có thể dùng để trả lời cho những câu hỏi nào.



- Tracking works because IELTS Listening questions always provide contextual clues to help you know where you should be in the passage. Importantly, IELTS Listening questions also come in order. In other words, the speaker(s) will provide the answer to question 1 before you will hear the answer to question 2, and so on.



- Phương pháp này khá hữu ích vì những bài Nghe trong bài thi IELTS luôn cho những gợi ý để bạn biết người nói đang đề cập đến đâu. Quan trọng nhất, các câu hỏi trong bài thi luôn được sắp xếp theo thứ tự. Nói cách khác, người nói sẽ cho bạn câu trả lời trong câu hỏi 1 sau đó mới đến câu tiếp theo.



- As you listen, you should focus on the question you're trying to answer AND you should keep your eye on the next question as well. If you miss an answer to a question, you'll know because the professor will be discussing something related to the next question, not the one you're on. In this case, it is very likely that you missed an answer. While that can be frustrating, it is much worse to get completely lost as the speaker is talking. You will have to make a guess about the question you missed in this case. It is more important to continue tracking the speaker and the current question so you don't get completely lost.



- Khi nghe, bạn nên tập trung vào những câu hỏi mình đang trả lời và cả câu tiếp theo. Bạn sẽ biết ngay mình đã bỏ lỡ một thông tin nào đó vì người đọc sẽ đề cập đến những vấn đề trong câu hỏi kế tiếp. Lúc này, bạn nên đoán câu trả lời cho phần đó và tiếp tục lắng nghe và hoàn thành những câu còn lại, thay vì hoảng loạn và bỏ lỡ cả bài nghe.

## IELTS Listening and Reading Answer Sheet

Centre number:

Pencil must be used to complete this sheet.

Please write your full name in CAPITAL letters on the line below:

Then write your six digit Candidate number in the boxes and shade the number in the grid on the right.

Test date (shade ONE box for the day, ONE box for the month and ONE box for the year):

Day: 01 02 03 04 05 06 07 08 09 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31Month: 01 02 03 04 05 06 07 08 09 10 11 12 Year (last 2 digits): 09 10 11 12 13 14 15 16 17 18

## IV. Listening Question Types on the IELTS Listening

Các dạng câu hỏi trong bài thi Nghe IELTS





- During the IELTS Listening section, students will listen to four recordings. Recordings range in nature from a casual conversation in a social setting to an academic lecture delivered by a professor.



- Trong phần thi Nghe IELTS, thí sinh sẽ được nghe 4 đoạn ghi âm. Chủ đề của những bài ghi âm này rất đa dạng, từ những mẫu đối thoại ngày thường cho đến các bài giảng học thuật của các giảng viên.

Correct Answers Out of 40	Estimated IELTS Band Score
4-5	2.5
6-7	3.0
8-9	3.5
10-12	4.0
13-15	4.5
16-17	5.0
18-22	5.5
23-25	6.0
26-29	6.5
30-31	7.0
32-34	7.5
35-36	8.0
37-38	8.5
39-40	9.0

**Passage 1:**

- This is usually a conversation between two people. Typically, the conversation will involve a basic exchange of information. For example, someone might be placing an order over the phone, or confirming details for a reservation. The topic will be a daily-life situation.

**Phần 1:**

- Đây thường là đoạn hội thoại giữa 2 người. Nội dung chính của phần này sẽ xoay quanh việc trao đổi thông tin. Ví dụ, một ai đó đặt hàng qua điện thoại hoặc xác nhận thông tin hẹn trước. Chủ đề của phần này là các cuộc đối thoại thường nhật.





### Passage 2:

- This is usually a monologue (one person speaking). Passage two will also come from a common daily situation. For example, you might hear someone providing directions, or presenting basic information about a place or an event.



### Phần 2:

- Đây là đoạn văn độc thoại (chỉ có 1 người nói). Nội dung chính của phần này cũng xoay quanh các vấn đề hằng ngày. Ví dụ, bạn sẽ nghe một ai đó chỉ đường hoặc trình bày thông tin cơ bản về một nơi hoặc sự kiện nào đó.



### Passage 3:

- The topics become noticeably more challenging in Passage 3. This will be a conversation, often among several people, about an academic topic. You might hear a few students discussing something from class, or a professor providing feedback about an assignment, for example. Passage 3 is tougher because the vocabulary is more difficult, the topics are more complicated, and there are more speakers involved in the discussion.



### Phần 3:

- Các chủ đề sẽ trở nên phức tạp hơn ở phần này. Bạn sẽ nghe những đoạn hội thoại của nhiều người về một chủ đề mang tính học thuật. Hoặc bạn sẽ được nghe vài học sinh đang thảo luận trong lớp học, giảng viên đưa ra nhận xét về một bài luận nào đó... Bài nghe ở phần 3 mang tính thử thách hơn vì từ vựng khó, chủ đề thường phức tạp và có nhiều người tham gia hội thoại.

**Passage 4:**

- This will be a lecture from a professor. It could cover any topic from a typical college course. You are not required to have specialized knowledge about the subject matter. However, the language will be difficult and the lecture will be complex. This is the toughest passage on the Listening exam for most students.

**Phần 4:**

- Ở phần này, bạn sẽ được nghe bài giảng học thuật trong trường đại học. Tuy nhiên, không đòi hỏi bạn phải có kiến thức chuyên môn về vấn đề đó, từ vựng ở phần này sẽ khó và nội dung chính khá phức tạp. Đương nhiên, đây là phần nghe khó nhất đối với hầu hết thí sinh.



- There are 10 questions for each recording, meaning the entire section contains 40 questions. These 40 questions fall into six categories, which are explained below. The number of each question type varies, but there is usually an even distribution between the six categories.



- Có tổng cộng 10 câu hỏi cho mỗi phần nghe và 40 câu hỏi cho cả bài thi. Dưới đây là 6 dạng câu hỏi bạn sẽ gặp trong bài thi Nghe IELTS.

# 1. Multiple Choice

Trắc nghiệm





- Candidates will be asked a question and then given several possible responses. They must then select the option that best represents the correct answer.

- In some cases, more than one answer will be correct, and test takers will need to choose multiple responses.



- Mỗi câu hỏi sẽ có sẵn nhiều lựa chọn. Các thí sinh sẽ chọn ra đáp án chính xác nhất. Trong một số trường hợp, sẽ có nhiều hơn 1 câu trả lời đúng.

#### Questions 36–40

Choose the correct letter, **A**, **B** or **C**.

- 36** We are all present hedonists
- A** at school
  - B** at birth
  - C** while eating and drinking
- 37** American boys drop out of school at a higher rate than girls because
- A** they need to be in control of the way they learn
  - B** they play video games instead of doing school work
  - C** they are not as intelligent as girls

## Tips to do Multiple Choice questions

### Mẹo làm các câu hỏi trắc nghiệm



- Don't check your answers from the previous section when you have a break. It is important that you read the multiple choice questions and try to understand them.
- Highlight keywords. The keyword in the question will help you answer the question correctly. The keywords in the different options are those that differentiate meaning between the choices.



- Đừng kiểm tra lại câu trả lời trong khoảng thời gian nghỉ. Đây là thời điểm quan trọng để bạn đọc lướt các lựa chọn trong phần tiếp theo để nắm được ý chính.
- Làm nổi bật các từ khóa. Từ khóa trong câu hỏi sẽ giúp bạn tìm ra đáp án chính xác nhất. Những từ khóa khác nhau trong từng lựa chọn là yếu tố giúp bạn xác định được ý chính và độ chính xác của từng câu trả lời.



- Don't write the first answer you hear. Remember that they will try and trick you.

- Don't spend too much time on one question. If you didn't get the answer or you are unsure, make an educated guess and move on.



- Đừng viết ngay câu trả lời đầu tiên xuất hiện trong đầu bạn. Hãy suy nghĩ kỹ vì có thể bạn đang bị đề bài đánh lừa.

- Đừng tốn quá nhiều thời gian cho một câu hỏi. Nếu bạn không tìm được câu trả lời hoặc không chắc chắn, hãy thử đoán và tiếp tục làm những câu tiếp theo.





- Be careful if you hear words like 'but' or 'however'. This often means that the speaker is going to qualify a previous statement.

- Your answer will often be a letter and not a word. Read the instructions to make sure and be careful when transferring your answers at the end.

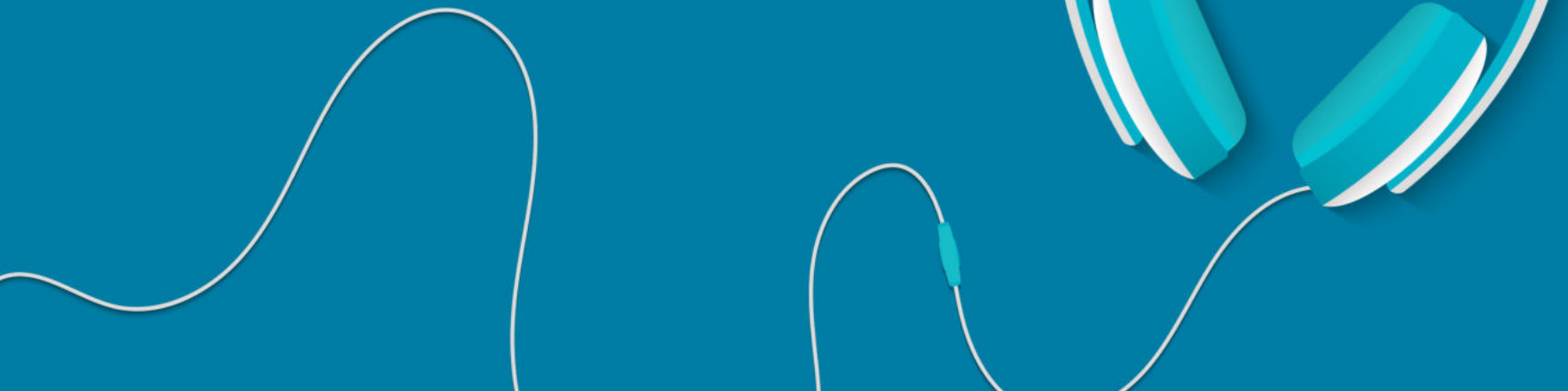


- Hãy cẩn thận khi bạn nghe được những từ như "but" hoặc "however". Chúng thường được dùng khi người nói muốn xác định lại tính chính xác của ý kiến vừa nêu ra trước đó.

- Câu trả lời của bạn thường chỉ là một chữ cái, không phải một từ. Hãy đọc hướng dẫn cẩn thận và chú ý khi viết câu trả lời ở những phút cuối.

## 2. Matching

Ghép cột





Questions 15–20 Which advantage is mentioned for each of the following restaurants?

Choose *SIX* answers from the box and write the correct letter, A–H, next to questions 15–20.

### Advantages

- |                            |                                     |
|----------------------------|-------------------------------------|
| <b>A</b> the decoration    | <b>15</b> Merrivales                |
| <b>B</b> easy parking      | <b>16</b> The Lobster Pot           |
| <b>C</b> entertainment     | <b>17</b> Elliots                   |
| <b>D</b> excellent service | <b>18</b> The Cabin                 |
| <b>E</b> good value        | <b>19</b> The Olive Tree            |
| <b>F</b> good views        | <b>20</b> The Old School Restaurant |
| <b>G</b> quiet location    |                                     |
| <b>H</b> wide menu         |                                     |



- This question type requires candidates to make connections between different pieces of information. Questions of this nature provide candidates with a set of choices, which must then be paired with items from a numbered list.



- Loại câu hỏi này đòi hỏi thí sinh biết cách liên kết các phần thông tin khác nhau. Dạng bài này cho sẵn các lựa chọn để bạn ghép chúng với những thông tin được đánh số.



## Tips to do Matching questions

### Mẹo làm các câu hỏi ghép cột



- Before starting to listen, carefully read the numbered and lettered lists.
- The numbered list would always be in the same order as you would hear it in the recording.



- Trước khi bắt đầu nghe, hãy đọc kỹ các ý đề bài cho sẵn.
- Cột được đánh số thường được sắp xếp theo đúng thứ tự bạn sẽ nghe trong đoạn ghi âm.



- The ideas in the lists might not be expressed in the same way as those in the recording.
- In this type of question, you should listen for ideas; never listen for particular words or phrases.
- When you've chosen something from the list, put a line through it so you won't get to use it again.

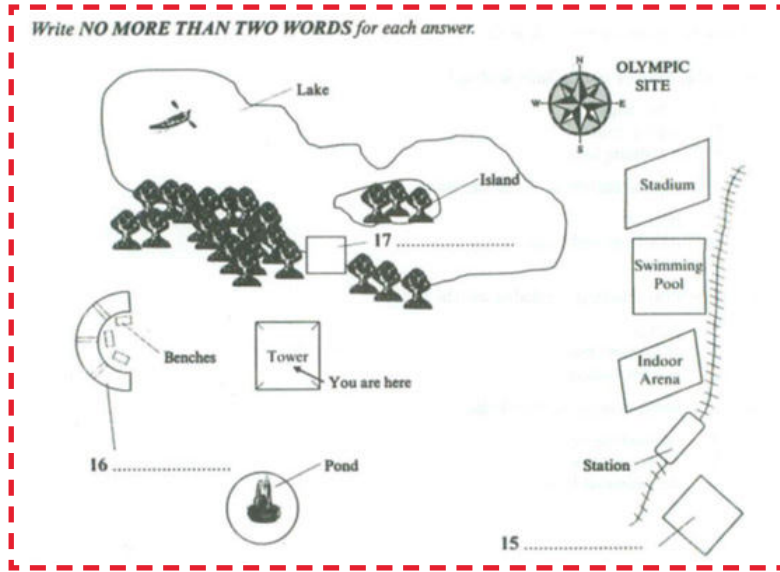


- Các ý trong danh sách có thể không theo thứ tự trong bài ghi âm.
- Với dạng câu hỏi này, bạn nên lắng nghe và hiểu ý chính, đừng chú tâm vào các từ hoặc cụm từ.
- Khi chọn một ý nào từ danh sách, hãy gạch ngang để tránh dùng lại lần nữa.

### 3. Map/Plan/Diagram Labeling Questions

Gắn nhãn cho bản đồ/ bảng kế hoạch/ biểu đồ





- These questions involve graphical representations of the topics being discussed in the recordings. Candidates will be shown an image, such as a map of a city or the diagram for a piece of machinery. Certain elements will be left off of the graphic, and candidates must fill them in.

- In most instances, candidates will be given a list of possible responses and asked to choose the most appropriate one for each blank.



- Trong câu hỏi này, đề bài sẽ cho sẵn các bảng biểu có liên quan đến nội dung trong bài ghi âm. Sẽ có hình ảnh như bản đồ thành phố hoặc sơ đồ cấu tạo của một cỗ máy để thí sinh quan sát. Trong đó, tên của một số bộ phận sẽ bị bỏ trống để thí sinh điền vào.

- Thông thường, các thí sinh sẽ được cho sẵn một danh sách các lựa chọn để đưa ra đáp án chính xác nhất.



## Tips to do Map/Plan/Diagram Labeling questions

### Mẹo làm các câu hỏi dạng bản đồ/ bảng kế hoạch/ biểu đồ



- Read the question carefully. Understand the map or plan and its features.
- Ask yourself where things are in relation to the questions. This should help you predict the answers and follow the talk.
- Think about where the person might begin their talk from. What is to their right and left? What is in front of and behind them?



- Đọc kĩ câu hỏi. Hiểu được bản đồ/ bảng kế hoạch và các yếu tố của nó.
- Tự đặt câu hỏi về những điểm liên quan đến đề bài. Việc này giúp bạn dự đoán được câu trả lời và theo kịp bài hội thoại.
- Hãy nghĩ về địa điểm nơi diễn ra đoạn đối thoại. Ở bên trái và bên phải người nó có gì? Ở trước và sau họ có gì?





- Look at the major parts of the map or plan to help you understand and navigate your way around.
- Predict what type of words might be the answer i.e. will it be a place, room, street, building etc.
- Listen to the beginning of the talk carefully because this will help you understand the context and help you follow the talk more easily.



- Lưu ý các phần chính của bản đồ hoặc bảng kế hoạch sẽ giúp bạn hiểu và xác định được phương hướng.
- Dự đoán trước từ loại trong câu trả lời. Ví dụ, bạn sẽ phải điền vào một từ để chỉ địa điểm hay số phòng, tên đường, tên tòa nhà...?
- Lắng nghe đoạn mở đầu bài đối thoại thật kỹ vì việc này giúp bạn hiểu được ngữ cảnh và theo kịp các ý đề cập trong bài.



- Visualize the place they are describing whilst the person is talking. Note down any possible answers, but be careful with distractors e.g. 'this was the library but we decided to move it down to the end of the corridor'.



- Hình dung ra địa điểm được người nói mô tả và viết nhanh các câu trả lời có khả năng, nhưng bạn nên chú ý đến những từ ngữ và yếu tố "đánh lạc hướng". Ví dụ: "Chỗ này đã từng là thư viện nhưng chúng tôi quyết định chuyển nó xuống hành lang."



- Use signposting language like 'The next room we are about to see is...!', or 'If you now follow me to...!', to help you understand each stage of the talk.

- Make short notes on the question paper and then transfer your answers at the end using correct spelling.



- Sử dụng những từ ngữ chỉ dẫn như: "Căn phòng tiếp theo chúng ta sắp tham quan là...", hoặc "Nếu bạn đi theo tôi đến..." giúp bạn dễ dàng theo dõi các ý trong bài.

- Bạn có thể ghi chú ngắn gọn trên phần đề bài và viết lại vào phiếu đáp án vào cuối buổi.

## 4. Table/Form/Note/Summary/ Flow-Chart Completion

Hoàn thành bảng biểu/ ghi chú/  
bảng tóm tắt/ sơ đồ diễn biến





Proposal	Main body	Reference section
An introduction with a ___(1)___ statement, an outline of 3 paragraphs, and a justification	Three or four main sections advised. Headings are ___(3)___ . Pictures, charts and graphs if necessary.	At least 6 references. Sources must be in ___(5)___ . Use ___(6)___ order Harvard referencing system
around ___(2)___	around 1200 words	separate page
to take two weeks	to take ___(4)___	



- The completion part of the Listening section requires candidates to finish incomplete outlines related to the recordings. Possible outlines include:



- Phần này yêu cầu thí sinh hoàn thành những phần còn thiếu trong một bảng biểu hoặc ghi chú nào đó.

**Tables:**

- These will organize the key data in a recording according to well-defined categories, such as time, place, price, etc.

**Forms:**

- Examinees will be given a form containing details about the recording. For example, they might be given a shipping agency's quotation form and asked to fill in the dimensions and destination of a package, among other information.

**Flow-Charts:**

- These diagrams show the order in which a process moves from one stage to the next.

**Bảng biểu:**

- Các thông tin trong bảng sẽ được sắp xếp theo trật tự và thường bao gồm giờ giấc, địa điểm, giá cả...

**Biểu mẫu:**

- Trong đề bài sẽ cho sẵn một biểu mẫu chứa thông tin có trong bài ghi âm. Ví dụ, bạn sẽ được cho sẵn một bảng báo giá của dịch vụ tàu biển và được yêu cầu điền vào những thông tin còn thiếu.

**Sơ đồ:**

- Dạng sơ đồ sẽ cho biết trình tự thực hiện hoặc quy trình giải quyết một vấn đề nào đó.

**Notes:**

- These appear in a variety of layouts and require an understanding of how different parts of a recording are linked. For example, test takers might be given a brief outline summarizing an arts center's history, amenities, and event schedule and asked to fill in the blanks.

**Lưu ý:**

- Có rất nhiều dạng bảng biểu trong phần câu hỏi này, đòi hỏi thí sinh phải hiểu được sự liên kết giữa những phần khác nhau trong đó. Ví dụ, đề bài sẽ đưa ra một dàn bài tóm tắt lịch sử của một trung tâm nghệ thuật, những điểm đặc biệt, lịch sự kiện tại đó và yêu cầu bạn điền vào chỗ trống.



- The number of words used to fill in each blank is strictly monitored. The question paper will provide clear directions on how responses should be filled out, including information on word limits ('no more than three words,' 'only one word,' etc.). Any student whose response exceeds the word limit will be penalized.



- Số từ dùng để điền vào ô trống được quy định chặt chẽ. Đề bài sẽ đưa ra những chỉ dẫn rõ ràng, trong đó có quy định số lượng từ dùng để điền vào mỗi vị trí ("không quá 3 từ", "chỉ một từ"...). Bất cứ câu trả lời nào quá số lượng từ cho phép đều được tính là không hợp lệ.





## Tips to do Table/Form/Note/Summary/Flow-Chart Completion

### Mẹo làm các câu hỏi dạng bảng biểu/ ghi chú/ bảng tóm tắt/ sơ đồ diễn biến



- Read the instructions and questions before you start listening to the recording. What are you being asked to do? Familiarise yourself with the questions and think about the context.
- Look at the information/ options you have been given and highlight any keywords.



- Đọc kĩ hướng dẫn và câu hỏi trước khi nghe và làm bài. Đề bài có những yêu cầu gì? Bạn phải làm quen với câu hỏi và nghĩ về ngữ cảnh trong bài.
- Quan sát thông tin/ các lựa chọn có sẵn và đánh dấu các từ khóa.



- Listen carefully for information but be wary of distractors.
- Be aware of paraphrasing and synonyms.
- If you do miss an answer or were not sure, then it is ok to take a guess. This is better than leaving a blank space, and you never know, you might answer correctly!



- Nghe kĩ thông tin nhưng cũng lưu ý đến những chi tiết đánh lạc hướng của đề bài.
- Chú ý đến việc diễn giải và các từ đồng nghĩa.
- Nếu bỏ lỡ một câu hỏi hoặc không chắc về câu trả lời, hãy thử đoán thay vì để trống câu trả lời.

## 5. Sentence Completion

Hoàn thành câu



**SECTION 3***Questions 27 – 30**Complete the sentences below.**Write **NO MORE THAN TWO WORDS** for each answer.*Studying with the Open University demanded a great deal of **27** .....Studying and working at the same time improved Rachel's **28** .....  
skills.It was helpful that the course was structured in **29** .....She enjoyed meeting other students at **30** .....

- Questions in this category are composed of several sentences with important words and phrases omitted. Candidates will need to plug these gaps using content from the recordings. As with the other completion tasks, candidates can only use a certain number of words and will be penalized for writing too much.



- Ở phần này, đề bài sẽ đưa ra một số câu bị thiếu mất những từ hoặc cụm từ quan trọng. Các thí sinh cần sử dụng thông tin trong bài hội thoại để hoàn thành nội dung này. Cũng tương tự như dạng câu hỏi trước, bạn sẽ phải tuân theo quy định về số lượng chữ mà đề bài đưa ra.



## Tips to do Sentence Completion questions

### Mẹo làm câu hỏi hoàn thành câu



- Look through the sentences before you start to get an idea of what you will be hearing.
- Pay particular attention to the words that come before and after the gap to help you notice when the word is spoken.



- Trước khi nghe, hãy đọc lướt để nắm nội dung các câu đề bài cho sẵn.
- Nhớ rằng từ mà bạn thấy trong câu có thể là từ đồng nghĩa với từ mà người nói sử dụng.



- Try to guess what may go in the gap - is it a place, name, number, or something else?
- Remember that the words you see in the sentence may be synonyms of the words from the audio, so you may be listening out for words with similar meanings.



- Cố gắng đoán dạng từ cần sử dụng - tên địa điểm, tên người, con số hay một thông tin gì khác?
- Nhớ rằng từ mà bạn thấy trong câu có thể là từ đồng nghĩa với từ mà người nói sử dụng.



- Write the exact words, phrases or numbers that you hear in the gap on your question paper.
- Always check the word limit - your answer will be marked wrong if you exceed the number of words allowed.



- Hãy viết chính xác các từ, cụm từ hoặc những con số mà bạn nghe được vào phiếu trả lời.
- Luôn nhớ kiểm tra lại số lượng từ được sử dụng.

## 6. Short - Answer

Câu trả lời ngắn







- Unlike the previous question types that provide potential answers or text with gaps to fill in, this section requires candidates to create their own responses. Candidates will be asked questions related to the recordings, and will need to answer it in their own words.



- Không giống với những dạng câu hỏi trước, ở phần này, đề bài sẽ đưa ra những câu hỏi liên quan đến sự kiện trong đoạn ghi âm và thí sinh buộc phải tự viết câu trả lời.

*Questions 26–30*

*Answer the questions below.*

*Write **NO MORE THAN THREE WORDS AND/OR A NUMBER** for each answer.*

**26** How did the students do their practical sessions?

.....

**27** In the second semester how often did Kira work in a hospital?

.....

## Tips to do Short-Answer questions

### Mẹo làm câu hỏi trả lời ngắn



- Skim and scan the questions in your booklet before you listen, then determine what situation might be required.
- Predict the type of information you should listen for (e.g. "How far has" indicates distance).



- Đọc lướt và tìm ý chính trong những câu hỏi đề bài cho sẵn trước khi nghe, sau đó bạn phải xác định được tình huống xảy ra như thế nào.
- Dự đoán loại thông tin bạn nên nghe là gì?



- Be alert for synonyms and paraphrases. There will be times when the information expressed in the question would not be expressed in the same way as those you would get to hear.
- Read instructions carefully.
- Note the maximum number of words you should write.
- Check your spelling.



- Lưu ý đến các từ đồng nghĩa và cách diễn giải. Sẽ có lúc các thông tin trong câu hỏi sẽ được diễn giải khác với những gì bạn nghe thấy.
- Đọc kĩ hướng dẫn.
- Lưu ý đến số lượng từ được sử dụng trong đáp án.
- Kiểm tra lỗi chính tả.

# References

[magoosh.com](https://www.magoosh.com)

[ieltspodcast.com](https://www.ieltspodcast.com)

[study.com](https://www.study.com)

[ieltsliz.com](https://www.ieltsliz.com)

[idp.com](https://www.idp.com)

[takeielts.britishcouncil.org](https://www.takeielts.britishcouncil.org)

[ieltsbuddy.com](https://www.ieltsbuddy.com)

[highpoint-ieltsblog.com](https://www.highpoint-ieltsblog.com)

[ieltsachieve.com](https://www.ieltsachieve.com)





We hope you can find inspiration and help in expanding your English knowledge with this eBook. To download other FREE eBook about learning English tips, you can follow this link [here](#).

To learn more about IELTS courses at Wall Street English, visit here. And do not forget to take time to go to the centers to take get a free test and find a suitable way of learning to get your desired IELTS score.



Chúng tôi hy vọng bạn tìm thấy nguồn cảm hứng để mở rộng kiến thức của mình về tiếng Anh thông qua quyển eBook này. Để tải về MIỄN PHÍ những quyển eBook khác về bí quyết học tiếng Anh, bạn hãy truy cập vào [đây](#).

Để tìm hiểu thêm về các chương trình học IELTS tại Wall Street English, bạn tham khảo tại đây. Và đừng quên dành thời gian đến các trung tâm để được kiểm tra trình độ miễn phí và tư vấn lộ trình học phù hợp để đạt được điểm thi IELTS như mong muốn.